

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2020/HS-ST

Ngày 26-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhàn;

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Viết N, sinh năm 1998, tại tỉnh An Giang; địa chỉ thường trú: Khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện tại: Khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Viết D, sinh năm 1974 và bà Thái Thị Đ, sinh năm 1978; có 04 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2012; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/9/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo Bản án số 203/2020/HSST, bị cáo chưa thi hành; bị bắt giữ khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 04/7/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh P, sinh năm 1979, tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện tại: Khu phố 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 00/12; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; có 08 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất là Nguyễn Thanh T (đã chết); bị cáo có vợ là bà Đinh Thị Hồng L, sinh năm 1974 và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

bị bắt giữ khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 04/7/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Huỳnh Thị Kiều T, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Lê T1, sinh năm 1982, địa chỉ thường trú: Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh P và Trần Viết N là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp.

Khoảng 17 giờ ngày 03/7/2020, P điều khiển xe mô tô hiệu Metallicstar biển số 61H4-7843 đến phòng trọ của N tại khu phố 3A, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương rủ và chở N đến nhà một người bạn tại phường T để mượn tiền nhưng không gặp. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển số 61H4-7843 chở N quay về. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi về đến đoạn đường quốc lộ 13, thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, N nhìn thấy chị Huỳnh Thị Kiều T điều khiển xe mô tô hiệu Visson biển số 61G1-122.13, chạy phía trước song song cùng chiều trong cốp cổ xe có để 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max 256 GB màu vàng đồng. Lúc này, N rủ P giật điện thoại của chị T thì P đồng ý. P liền điều khiển xe mô tô biển số 61H4-7843 chạy áp sát bên trái xe của chị T để N ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max của chị T, ngay sau khi N lấy được điện thoại thì P điều khiển xe mô tô biển số 61H4-7843 tăng ga bỏ chạy. Chị T tri hô và cùng người dân đuổi theo P và N. Trên đường bỏ chạy đến đoạn đường DA1-2 thuộc khu phố 4, phường M, N tháo ốp lưng điện thoại của chị T vứt lại ven đường. P tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61H4-7843 bỏ chạy vào một con đường đất cụt thì N vứt chiếc điện thoại Iphone Xs Max của chị T xuống bãi đất trống ven đường. Do đường gồ ghề nên P điều khiển xe mô tô biển số 61H4-7843 làm N văng xuống đường, N liền nằm vào vũng nước trên đường để lẩn trốn còn P chạy thêm một đoạn thì vứt xe mô tô 61H1-7843 lại rồi bỏ chạy. Tuy nhiên, ngay sau đó chị T cùng người dân đuổi kịp đến bắt giữ P và N giao cho Công an phường Mỹ Phước.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max 256 GB màu vàng đồng, số máy MT6L2LL/A, số sê ri FFMYJ5GRKP4J; 01 (một) xe mô tô biển số 61H4-7843, SK: 0051053400; 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh-trắng phía sau có ghi chữ Trịnh Tuấn D.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max trị giá 14.000.000 đồng.

Qua xác minh, xe mô tô 61H4-7843 do chị Nguyễn Lê T1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03/7/2020, P mượn xe mô tô biển số 61H4-7843 của chị T để làm phương tiện đi lại, P sử dụng làm phương tiện phạm tội chị T không biết. Ngày 30/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả xe mô tô 61H4-7843 cho chị T1.

Ngày 30/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu đen cho Trần Viết N; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh - trắng phía sau có ghi chữ Trịnh Tuấn Dũng cho Nguyễn Thanh P; giao trả chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu vàng đồng cho chị Huỳnh Thị Kiều T.

Quá trình điều tra, Trần Viết N, Nguyễn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 241/CT-VKSBC ngày 29/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Viết N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 203/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 241/CT-VKSBC ngày 29/10/2020 và Kết luận định giá tài sản

ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát.

Tại phiên tòa, các bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P đã thành khẩn khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, biên bản thu giữ vật chứng. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 03/7/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 13 thuộc khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh P có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 61H4-7843 chở Trần Viết N ngồi phía sau, chạy áp sát bên trái xe mô tô do chị Huỳnh Thị Kiều T điều khiển để N dùng tay giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu vàng hồng trị giá 14.000.000 đồng. Sau đó, P và N bỏ chạy được một đoạn thì bị chị T và người dân đuổi bắt giữ. Hành vi của các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P dùng phương tiện là xe mô tô để cướp giật tài sản của bị hại đang điều khiển mô tô lưu thông trên đường là hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm, bởi lẽ hành vi này có thể gây nguy hại đến tính mạng sức khỏe của bị hại. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 241/CT-VKSBC ngày 29/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy

tổ các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo N có nhân thân xấu, ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 203/2020/HSST, bị cáo chưa chấp hành hình phạt.

Xét tính chất và mức độ phạm tội: Các bị cáo phạm tội ở mức độ đồng phạm giản đơn. Bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê bị cáo P thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Bị cáo P là người giúp sức tích cực điều khiển xe để bị cáo Nghĩa thực hiện hành vi phạm tội.

Nhận thấy, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục giúp các bị cáo ý thức rõ hơn về hành vi của bản thân và chính sách khoan hồng của pháp luật chỉ được áp dụng cho những người thực sự biết ăn năn hối cải.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là nghiêm khắc nên xử dưới mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị.

[4] Đối với bị cáo Trần Viết N có hành vi trộm cắp tài sản ngày 29/5/2020, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 203/2020/HSST ngày 28/9/2020, bị cáo chưa thi hành án nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 203/2020/HSST ngày 28/9/2020 rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu vàng đồng đã giao trả cho bị hại chị Huỳnh Thị Kiều T, bà T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô 61H4-7843: Xe này do chị Nguyễn Lê T1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03/7/2020, bị cáo P mượn xe mô tô biển số 61H4-7843 của chị T1 để làm phương tiện đi lại, bị cáo P sử dụng làm phương tiện phạm tội chị T1 không biết. Ngày 30/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng trao trả xe mô tô 61H4-7843 cho chị T1 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Đối với 01 áo sơ mi tay dài, màu đen cho Trần Viết N và 01 mũ bảo hiểm màu xanh - trắng phía sau có ghi chữ Trịnh Tuấn D: Đây là những vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 30/8/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 áo sơ mi tay dài, màu đen cho Trần Viết N và 01 mũ bảo hiểm màu xanh - trắng phía sau có ghi chữ Trịnh Tuấn D cho Nguyễn Thanh P là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Viết N;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh P;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P phạm tội: “Cướp giết tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Viết N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt tù chưa chấp hành của Bản án số 203/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Viết N và Nguyễn Thanh P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thanh Nhàn Trần Thị Ngọc Hạnh Nguyễn Văn Huỳnh

